



**THƯ MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
-----

**Kính gửi:** Quý cổ đông.....

Số cổ phiếu nắm giữ:.....CP

Hội đồng Quản trị Tổng công ty Đức Giang trân trọng kính mời Quý vị cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, nội dung như sau:

**1- Thời gian: 8h00 đến 10h30 thứ Sáu ngày 20/4/2018**

*(Đón tiếp và làm thủ tục cho đại biểu từ 7h30)*

**2- Địa điểm:** Số 59 phố Đức Giang, Quận Long Biên, TP Hà Nội

**3- Nội dung đại hội:**

- 1- Báo cáo của TGD về tình hình SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018;
- 2- Báo cáo của HĐQT đánh giá tình hình thực hiện năm 2017; Nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2018;
- 3- Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017;
- 4- Thông qua phương án chia cổ tức năm 2017;

\* Ngày chốt Danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông 5/4/2018.

\* Nếu không tham dự họp Quý vị cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự *(theo mẫu uỷ quyền của Tổng công ty; người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người khác)*.

\* Đề nghị Quý vị cổ đông đăng ký dự họp, uỷ quyền dự họp, đăng ký phát biểu và đóng góp ý kiến (nếu có) chậm nhất là ngày 12/4/2018 bằng fax 04.38271896.

***Khi tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông, đề nghị Quý vị cổ đông lưu ý:***

Mang theo CMND, thư mời họp *(hoặc giấy uỷ quyền)* để công tác kiểm tra tư cách đại biểu đảm bảo đúng theo qui định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

*Trân trọng kính mời !*

**Ghi chú: Thư mời họp này thay cho giấy mời.**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)  
Hoàng Vệ Dũng**

**CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
8 <sup>h</sup> 00 – 8 <sup>h</sup> 30	Tiếp đón đại biểu (kiểm tra tư cách cổ đông).	Ban tổ chức
8 <sup>h</sup> 30 – 8 <sup>h</sup> 45	Khai mạc: - Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	Đ/c Đạt CVP
	- Ban tổ chức thông qua chương trình Đại hội	Đ/c Đạt CVP
	- <b>Ban tổ chức kính mời ông Hoàng Vệ Dũng Chủ tịch HĐQT lên làm chủ tọa Đại hội</b>	Đ/c Đạt CVP
8 <sup>h</sup> 45 - 8 <sup>h</sup> 50	Chủ tọa trình đại hội: - Thành viên Ban chủ tọa, - Thư ký đại hội - Ban kiểm tra tư cách cổ đông	Đ/c Hoàng Vệ Dũng
8 <sup>h</sup> 50 – 8 <sup>h</sup> 55	Báo cáo của ban kiểm tra tư cách cổ đông;	Ban kiểm tra tư cách CD (trưởng ban)
8 <sup>h</sup> 55 – 9 <sup>h</sup> 00	Thông qua Quy chế ĐHĐCD thường niên 2018	Tổ thư ký
9 <sup>h</sup> 00 – 9 <sup>h</sup> 20	BC của TGD về tình hình hoạt động SXKD năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của TCT.	Đ/c Lâm TGD
9 <sup>h</sup> 20 – 9 <sup>h</sup> 30	Báo cáo của ban kiểm soát năm 2017	Đ/c Khánh - TBKS
9 <sup>h</sup> 30- 9 <sup>h</sup> 45	BC của HĐQT về đánh giá tình hình thực hiện năm 2017 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2018	Đ/c Dũng CT
9 <sup>h</sup> 45- 10 <sup>h</sup> 00	Các cổ đông phát biểu ý kiến (đã đăng ký trước với Ban tổ chức)	Đ/c Dũng CT
10 <sup>h</sup> 00- 10 <sup>h</sup> 15	Hội đồng quản trị đọc tờ trình trước đại hội: - Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017 - Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 - Thông qua đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2018	Đ/c Tùng, UVHĐQT PTGD
10 <sup>h</sup> 15- 10 <sup>h</sup> 25	Chủ tịch đoàn lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông	Đ/c Dũng CT
10 <sup>h</sup> 25- 10 <sup>h</sup> 35	Lãnh đạo Tập đoàn dệt-may VN phát biểu chỉ đạo ĐH	Lãnh đạo Vinatex
10 <sup>h</sup> 35- 10 <sup>h</sup> 40	Chủ tịch HĐQT TCT phát biểu đáp từ	Đ/c Dũng CT
10 <sup>h</sup> 40- 10 <sup>h</sup> 45	Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐH Đại hội	Đ/c Thúy
11 <sup>h</sup> 00	Bế mạc Đại hội	Đ/c Đạt CVP

**Trưởng ban tổ chức ĐHĐCD**

**Chủ tịch HĐQT**

**Hoàng Vệ Dũng**

Số:            / BC-TGD

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Tổng kết hoạt động SXKD năm 2017, nhiệm vụ và giải pháp năm 2018**

**I/ Đánh giá thực hiện nhiệm vụ 2017:**

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	KH 2017	TH 2016	2017/2016	SS KH
Tổng DT	Tỷ đồng	<b>2.957</b>	3.055	2.770	107%	97%
XK	Tr USD	<b>105</b>	112,2	101,7	103%	93%
TIDG	Tỷ đồng	<b>450,1</b>	450	408,5	110%	100%
TTTT	Tỷ đồng	<b>65,2</b>	56	38,5	169%	116%
Khối SX	Tr USD	<b>34,5</b>	42,2	35,9	96%	82%
Đầu tư MMTB	Tỷ đồng	<b>101</b> <i>(trong đó Đô Lương là 59,9 tỷ)</i>	50,1	37,5	110%	83%
Chi phí XTTM	Tỷ đồng	<b>3,8</b>		2,6	146%	
Lợi nhuận	Tỷ vnd	<b>45</b>	45	43,1	104%	100%

**A- Đánh giá hoạt động của Ban Điều hành:**

- Phân công cụ thể trong BDH theo QĐ số 99 ngày 1/3/2017 phụ trách sâu các lĩnh vực. Trong năm có 1 đ/c PTGD nghỉ từ 1/4 và 1 đ/c nghỉ từ 1/7.
- BDH theo dõi, phân tích để xử lý nhanh công việc, đặc biệt vào 6T cuối năm. Bám sát các đơn vị, xử lý nhanh tiến độ giao hàng mùa cao điểm, giảm thiểu hàng đi AIR so với 2016. Đẩy mạnh Công nghệ Cải tiến trong 6T cuối năm để bù lại 6T đầu năm.
- Triển khai tốt chương trình ODM đầu tiên, các chương trình FOB hiệu quả tốt.
- Phát triển năng lực SX Vệ tinh với SL 857.806 sp chiếm 36% tổng Jkt của ĐG.
- Từ 3/2017 đưa phần mềm quản lý đơn hàng vào vận hành.

**B- Đánh giá một số nội dung đã làm được:**

**1/ Thị trường xuất khẩu, Xúc tiến thương mại:**

- **Phát triển ODM:** Thực hiện thành công hợp đồng ODM đầu tiên với khách hàng TailorByrd jacket/vest 10.000sp, somi 13.000sp.
- **Phát triển thị trường Nga:** Lần đầu tiên tham gia hội chợ, mở showroom. Ký đơn hàng FOB jacket đầu tiên với MODIS trị giá 480.000usd.
- **Tổ chức 25 đoàn đi XTTM** các thị trường. Ký được khách mới quan trọng như TailorByrd, Modis, Rabboni. Xây dựng đối tác chiến lược với GW, HC, DFA.
- **FOB hiệu quả:** Số thu là 2,92 triệu USD.
- **Cơ cấu lại khách hàng:** dừng hợp tác với IDG, Kidiliz, K-elim, E-land, Motive, GJ, DK do hiệu quả thấp và thiếu hợp tác.

**Tỉ trọng XK theo mặt hàng:**

Mặt hàng	Số lượng (ch)			Kim ngạch XK (USD)			Tỷ trọng kim ngạch
	2016	2017	%	2016	2017	%	
Jacket	2.172.890	2.352.722	108%	41.617.235	45.655.805	110%	43.5%
Quần	1.579.039	1.371.661	87%	8.899.309	6.817.399	77%	6.5%
Sơ mi	11.505.338	11.996.942	104%	51.140.316	52.528.888	103%	50%
<b>Tổng</b>	<b>15.257.268</b>	<b>15.721.325</b>	<b>103%</b>	<b>101.656.859</b>	<b>105.002.091</b>	<b>103%</b>	<b>100%</b>

**Kim ngạch XK theo thị trường :**

Nội dung	Đ/vị	2016		2017		So sánh
<b>1-Hàng FOB</b>	<b>USD</b>	<b>60.002.125</b>	<b>59%</b>	<b>63.864.620</b>	<b>61%</b>	Tăng 2%
- SL khách hàng	KH	19		15		Giảm 4
<b>2-Hàng CM</b>	<b>USD</b>	<b>41.654.734</b>	<b>41%</b>	<b>41.137.471</b>	<b>39%</b>	Giảm 2%
- SL khách hàng	KH	24		32		Tăng 8
<b>3-Thị trường</b>		<b>101.656.859</b>	<b>100%</b>	<b>105.002.091</b>	<b>100%</b>	<b>Thị trường:</b> - Mỹ: Giảm 3,3% - EU: Tăng 0,3% - HQ: Tăng 0,8% - NB: Giảm 0,3% - TQ: Giảm 0,8% - Canada: Tăng 3,7%
- Mỹ (17)	USD	58.699.397	57,7%	57.149.459	54,4%	
- EU (19)	USD	28.183.987	27,7%	29.430.744	28,0%	
- Hàn Quốc (15)	USD	4.804.974	4,7%	5.739.258	5,5%	
- Nhật Bản (4)	USD	1.476.642	1,5%	1.249.350	1,2%	
- Trung Quốc (14)	USD	3.991.368	3,9%	3.280.092	3,1%	
- Canada (10)	USD	1.835.261	1,8%	5.735.204	5,5%	
- Khác	USD	2.665.231	2,7%	2.417.985	2,3%	
<b>4-Kim ngạch Vệ tinh</b>	<b>USD</b>	<b>19.377.812</b>		<b>16.063.378</b>		
- Số lượng	đ.vị	43		44		Tăng 1

**2/ Đẩy mạnh kinh doanh và sản xuất hàng nội địa:**

Diễn giải	Doanh thu (tỷ đồng)		
	2017	2016	SS %
<b>TIDG = 450,1 tỷ</b>			
BHLĐ, ĐPVP	132,4	114,7	115%
Hàng Thời trang	57,2	41,5	138%
Thang máy	122,4	145,6	84%
MMTB	110,7	40,7	272%
DT khác	27,3	66,1	41%

Diễn giải	Doanh thu (tỷ đồng)		
	2017	2016	SS %
<b>TTTT = 65,2 tỷ</b>			
BHLĐ, ĐPVP	42,1	34,0	124%
Hàng Thời trang	23,1	4,5	512%

- Quản lý bán hàng bằng phần mềm HT-Soft. Khai trương bán hàng online trên trang web *HeraDG.com.vn* và *DGCselection.com.vn*
- Từ 5/2017 TCT đã hòa chung KHSX nội địa với XK để huy động tối đa nguồn lực. Năng lực SX tăng lên đến 80.000sp/tháng.

### 3/ Sản xuất và lao động tiền lương:

TT	Đơn vị	Doanh thu CM (USD)				NĂNG SUẤT					
		2017	2016	SS (%)		2017			SS 6T 2017	2016	SS CK
				KH	CK	6T đầu năm	6T cuối năm	Cả năm			
1	TB – 1	2.686.704	2.453.493	96	110	15,3	25,0	20,0	164	15,9	126
2	HDF	4.281.078	3.952.000	93	108	16,2	16,7	16,5	103	16,4	101
3	Đức Giang	8.451.728	9.739.811	88	87	19,7	22,0	20,8	111	20,8	100
4	Đức Hạnh	5.378.859	4.557.905	84	118	18,3	17,6	17,9	96	16,1	112
5	TH	1.690.361	1.848.327	85	91	15,5	19,5	17,5	126	13,6	129
6	VT - 2	1.977.622	2.172.187	77	91	13,2	17,5	15,1	132	15,1	100
7	TB - 2	6.403.538	7.626.212	75	84	17,3	17,3	17,3	100	18,0	96
8	VT -1	1.309.041	1.723.750	67	76	15,7	21,8	18,6	139	19,1	98
9	Lạc Thủy	1.572.923	1.379.173	60	114	9,2	11,1	10,2	122	7,7	133
10	Đô Lương	778.838		93		7,0	7,9	7,7	113		
	<b>Tổng DT</b>	<b>34.530.693</b>	<b>35.452.858</b>	<b>82</b>	<b>97</b>	<b>16,2</b>	<b>17,9</b>	<b>17,0</b>	<b>110</b>	<b>17,0</b>	<b>100</b>

- 6 tháng cuối năm TCT và MĐG tập trung đẩy mạnh công nghệ cải tiến giúp cho các đơn vị trong và ngoài hệ thống thúc đẩy năng suất, cải thiện giao hàng. Nhiều đơn vị có NS 6T cuối năm cao hơn 6T đầu năm.
- Tổ chức cắt tập trung tại may Việt Thanh, Lạc Thủy, VT1, TB1.

#### a) Hiệu quả đầu tư và Công nghệ Cải tiến:

- Đầu tư tăng năng lực SX: Đưa vào hoạt động 2 nhà máy may somi và veston tại cụm CN Đô Lương, xưởng 2 tại HDF, xưởng 2 tại Lạc Thủy.
- MMTB chuyên dùng phát huy tốt như máy may lập trình khổ lớn, máy nhồi lông vũ, máy dàn bông nhồi, máy cắt laser.
- Toàn TCT có 86 sáng kiến cải tiến tiêu biểu.

#### b) Lao động tiền lương:

Cạnh tranh LĐ gay gắt tại khu vực Hà Nội, Hưng Nhân, Thanh Hóa làm giảm LĐ tại các đơn vị trong khi kế hoạch về tiền lương cơ bản thực hiện đúng.

### C/ Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- 1- Toàn TCT, khối SX, TIDG chưa đạt KH đề ra. FOB còn hạn chế do chưa làm chủ nguồn cung về giá cả, chủng loại nhất là vải dệt kim, vải quần.
- 2- NS lao động còn thấp ảnh hưởng đến hiệu quả và thu hút lao động. Thị trường khó khăn, các đơn hàng nhỏ lẻ chất lượng đòi hỏi cao, CM giảm, đơn vị chưa chủ động được nguồn hàng. Chưa thích nghi nhanh khi chuyển đổi khách hàng, tâm lý chưa tốt, công tác CBSX và quản lý SX chưa quyết liệt.
- 3- Quản lý chất lượng chưa phát hiện sớm vấn đề để phòng ngừa, khắc phục thường bị chậm; Vẫn còn tình trạng hàng bị tái chế, hàng không đạt CL.

## II/ Kế hoạch SX-KD năm 2018:

### 1/ Tình hình kinh tế, thị trường và giá cả; cơ hội và thách thức:

#### 1.1. Tình hình kinh tế, thị trường, giá cả:

- Năm 2018 kinh tế toàn cầu dự báo vẫn duy trì ở mức 2-3%. Dự báo dệt may 2018 sẽ khởi sắc hơn. Việt Nam tham gia CP TPP.
- Dịch chuyển đơn hàng từ TQ về VN do thiếu lao động tại TQ.
- GDP Việt Nam dự kiến tăng trưởng ở mức 6,5-6,7%; Lương tối thiểu tăng 6,5%; Giá điện tăng 6%.

#### 1.2. Cơ hội và thách thức:

##### a) Cơ hội:

- **Phát triển ODM** với TailorByrd và mở rộng các khách hàng khác. Thị trường Nga phản hồi tích cực nhất là sau chuyến XTTM Tháng 3, ký HĐ với đối tác mới là SPLAV trị giá 300.000usd. Tạo kênh xúc tiến qua Cocos và anh Hùng.
- **Khách hàng ruột** cam kết đối tác chiến lược, tăng nguồn hàng 2018 như LEVY, MK, Gerry Weber, DFA, Bueltel; Phát triển SP mới là Veston.
- Khách mới mong muốn hợp tác SL lớn: Rabboni 500.000sp jacket; CJ 400.000sp somi; KUHL, TBH (dệt kim) 300.000sp.

##### b) Thách thức:

- Lao động giảm gây khó khăn cho bố trí SX và thúc đẩy NS.
- CMCN 4.0 đòi hỏi nhiều MMTB hiện đại, sức ép về Công nghệ Cải tiến.
- Sức ép về giá cả đặc biệt là cạnh tranh giá FOB.
- Yêu cầu của khách hàng ngày càng cao về đánh giá TNXH, CL, tiến độ.

### 2/ Một số trọng tâm lớn và giải pháp:

#### 2.1. Xuất khẩu:

- **Đẩy mạnh ODM lên một bước nhằm tăng hiệu quả SXKD.** Chào mẫu với giá cạnh tranh nhất trên cơ sở thiết kế và định mức NPL. Tăng cường nguồn lực cho ODM, FOB như Sourcing, Mẫu giấy, Định mức, đặc biệt là khâu thiết kế.
- **Tiếp thu chuyên gia công nghệ theo cách riêng của ĐG.** Tranh thủ tối đa chuyên gia Nhật Bản hướng dẫn cách làm veston. Công nghệ Lai Sheung về thiết kế và SX quần.
- **Tăng FOB từ 61% lên 65%, giảm thiểu GC.** Đẩy mạnh sourcing để làm ODM, FOB hiệu quả. Phát triển nguyên liệu phù hợp, cạnh tranh và tạo ra sự khác biệt.
- **Tăng tối đa với khách hàng truyền thống** như LEVY, MK, GW, HC, DFA, Bueltel, G2000. Ưu tiên đơn hàng lớn để áp dụng công nghệ đẩy mạnh NS.
- **Củng cố và phát triển năng lực SX Vệ tinh** để bổ sung cho năng lực chính. ĐG hỗ trợ MMTB và công nghệ cải tiến để Vệ tinh SX hiệu quả, hợp tác lâu dài.
- **Đẩy mạnh jacket ngay trong 4T đầu năm 2018 để tăng XK.**

#### 2.2. Kinh doanh Nội địa:

Đẩy nhanh tốc độ KD, quyết định chốt nhanh các hợp đồng để triển khai sớm. Khâu thiết kế (Fitting) là quan trọng nhất để có được giá cạnh tranh. Tiếp tục điều

hành tập trung KHSX hàng XK và Nội địa đảm bảo năng lực SX khoảng 70.000 ÷ 80.000sp nội địa mỗi tháng.

Diễn giải KH 2018	Doanh thu (tỷ đồng)			Phát triển hệ thống - khách hàng
	2018	2017	SS %	
<b>TIDG = 500 tỷ</b>				
BHLĐ, ĐPVP	<b>150</b>	<b>132.3</b>	<b>113%</b>	- 2018 tăng 89 khách hàng so với 2017, tổng 2018 là 218 đ/vị - Phát triển khách hàng mới 15 tỷ như: Thuế, VBC...
Hàng Thời trang	<b>64</b>	<b>58.1</b>	<b>110%</b>	- Mở thêm 4 cửa hàng tại Hà Nội, TPHCM và 2 thành phố lớn - Phát triển thêm 2 đại lý cấp 1, 10 đại lý cấp 2 và 10 đơn vị hợp tác KD tại các thành phố lớn
MMTB	<b>30</b>	<b>115.2</b>	<b>26%</b>	
Thang máy	<b>256</b>	<b>120.1</b>	<b>177%</b>	
DT khác		<b>24.3</b>		

Diễn giải	Doanh thu (tỷ đồng)			Phát triển hệ thống - khách hàng
	2018	2017	SS %	
<b>TTTT = 90 tỷ</b>				
BHLĐ, ĐPVP	<b>60</b>	<b>42.5</b>	<b>142%</b>	- 2018 tăng 9 khách hàng so với 2017, tổng 2018 là 34 đ/vị - Phát triển khách hàng mới 11 tỷ
Hàng Thời trang	<b>30</b>	<b>23.1</b>	<b>130%</b>	- VinDS đóng cửa từ T2/2018. Cần mở 25 CH mới (6 CH thương hiệu, 19 đại lý và siêu thị). - Đẩy mạnh KD online.

### 2.3. Khối Sản xuất:

- **Đơn vị tính toán KH** và đăng ký với TCT. KH đảm bảo cho công ty đủ trang trải chi phí và có lãi, KH phù hợp năng lực. Tăng NSLĐ là trọng tâm nhất của 2018.
- **Đẩy mạnh Công nghệ Cải tiến;** Một số đơn vị như MĐG, HN, HDF mạnh dạn đầu tư MMTB chuyên dùng để tăng khấu hao, làm chủ một số công nghệ như chần bông nhồi, lông vũ, lập trình điện tử, vv... để phát huy NS cao nhất.

*Tổng hợp đầu tư MMTB 2017 và đầu tư 2018 (đã thực hiện trong Quý I)*

TT	Tên đơn vị	2017	2018	So sánh %
1	Tổng công ty	0,75 tỷ	<b>0,82 tỷ</b>	109%
2	Máy Đức Giang	10,52 tỷ	<b>5,50 tỷ</b>	52%
3	Máy Hưng Nhân	9,63 tỷ	<b>1,50 tỷ</b>	16%
4	HDF	5,63 tỷ	<b>1,94 tỷ</b>	34%
5	Máy Việt Thành	4,04 tỷ	<b>0,79 tỷ</b>	19%
6	Máy Đức Hạnh	2,78 tỷ	<b>0,20 tỷ</b>	7%
7	Máy Lạc Thủy	7,74 tỷ	<b>1,36 tỷ</b>	18%
8	Máy Đô Lương	59,88 tỷ	<b>11,09 tỷ</b>	19%
9	Máy Việt Thanh	0,45 tỷ	<b>0,35 tỷ</b>	77%
Cộng		<b>101 tỷ</b>	<b>23,5 tỷ</b>	<b>23%</b>

**Huy động CBNV giỏi tại các đơn vị làm nòng cốt của Công nghệ Cải tiến** hoạt động liên tục giúp cho các đơn vị tăng NS và kiểm soát tốt chất lượng.

- **Quản lý SX sát sao, chuyển đổi SX nhanh,** hạn chế mất NS những ngày đầu.

Đôn đốc CN làm việc hiệu quả trong giờ, giảm thời gian làm việc. Thường xuyên hướng dẫn thao tác. Rà soát giảm LD không may chuyển sang may.

- **Nâng cao thu nhập thông qua năng suất để giữ LD**, đi đôi với tuyển dụng bổ sung LD.
- **Đảm bảo tuyệt đối an toàn SX nhất là công tác PCCC.**

### Kế hoạch 2018:

Chỉ tiêu		ĐVT	TH 2017	KH 2018	So sánh
Tổng Doanh thu		Tỷ vnd	2.957	<b>3.257</b>	<b>110%</b>
Xuất khẩu		Tr USD	105	<b>115</b>	<b>110%</b>
TIDG		Tỷ vnd	450	<b>500</b>	<b>111%</b>
TTTT		Tỷ vnd	65,2	<b>90,3</b>	<b>138%</b>
Khối Sản xuất		Tr USD	34,5	<b>38,7</b>	<b>112%</b>
Ngân sách XTTM		Tỷ đ	3,8	<b>4,6</b>	<b>120%</b>
Ngân sách Công nghệ Cải tiến		Tr vnd		<b>250</b>	
Thu từ FOB		Tr USD	2,9	<b>3,2</b>	<b>110%</b>
Lợi nhuận		Tỷ vnd	45	<b>48</b>	<b>107%</b>
Đầu tư	XDCB	Tỷ vnd	171 tỷ (ĐL 128tỷ)	<b>63,4</b>	<b>37%</b>
	MMTB	Tỷ vnd	101	<b>23,5</b>	<b>23%</b>
Số ngày làm việc		Ngày	300	<b>300</b>	

### 3/ Tóm tắt tình hình SXKD Quý I và 6 tháng 2018

#### Thực hiện Quý I và ước 6T :

Các chỉ tiêu chính	Đ/vị	TH Quý I	SS KH %	SS cùng kỳ %	Ước Quý II	Ước 6T	SS KH 6T %	SS cùng kỳ 6T %
Tổng doanh thu	Tr đ	628,677	<b>95</b>	<b>108</b>	869,664	<b>1,498,341</b>	<b>98</b>	<b>111</b>
Kim ngạch XK	USD	23,900,230	<b>100</b>	<b>110</b>	31,430,337	<b>55,330,566</b>	<b>102</b>	<b>114</b>
TIDG	Tr đ	50,381	<b>56</b>	<b>82</b>	136,667	<b>187,048</b>	<b>82</b>	<b>101</b>
TTTT	Tr đ	26,380	<b>120</b>	<b>188</b>	11,313	<b>37,693</b>	<b>92</b>	<b>137</b>
CM khối SX	USD	7,739,526	<b>92</b>	<b>102</b>	8,979,159	<b>16,718,685</b>	<b>93</b>	<b>102</b>

**Đ/c CT HDQT giúp Ban Điều hành xử lý một số việc lớn.**

+ **Tập trung mạnh cho chuyển giao công nghệ** : Veston nam tại Đô Lương được khách đánh giá cao về chất lượng. Nhận các đơn hàng có GTGT cao đủ cho 2018. Mở Trung tâm may đo Veston nam tại số 5 Tràng Thi.

Đàm phán với Lai Sheung chuyển giao công nghệ quần với mục tiêu tiếp thu được công nghệ may quần về thiết kế và năng suất.

+ **Tích cực XTTM ODM**. Tham gia hội chợ tại Matxcova, ký với khách mới Splav. Phát triển 65 mẫu ODM để chào hàng châu Âu và Mỹ.

+ **Nâng cao hiệu quả SXKD**. Điều chỉnh tăng giá ký một số khách hàng như Textyle, Bueltel, MHR. Làm FOB BOSS từ mùa S'19.



+ **Bố trí tốt nguồn hàng cho SX, đơn đốc nhịp độ SX.** Khắc phục trái vụ jacket. NS các đơn vị jacket tăng 20-50% và giảm thời gian làm việc. BDH thường xuyên đơn đốc nhịp độ SX tại các đơn vị; cơ bản hoàn thành đầu tư MMTB để khai thác ngay trong Q1.

+ **Về quản trị :**

- Chủ tịch HĐQT hội ý thường trực 2 tuần/lần để chỉ đạo nhanh các công việc lớn.
- Tái cơ cấu sắp xếp SX tại HN2, sắp xếp tăng lao động trực tiếp may tại MĐG, VT2. Tái cơ cấu xưởng giặt mài tại MĐG.
- BDH chưa đề xuất phương án cải cách tiền lương vì điều kiện và cũng là mục tiêu là *hiệu quả hoạt động của bộ máy*. BDH sẽ phải rà soát, sắp xếp lại bộ máy.

Khẩu hiệu: **NÂNG CAO CẠNH TRANH – NIỀM TIN CHIẾN THẮNG**

Nơi nhận:

- + Đ/c CT HĐQT để b/c
- + Ban điều hành. BKS TCT
- + Các cty thành viên. phòng/TT của TCT
- + Lưu VT. VP.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Phạm Tiến Lâm**

Số: / BC- HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG  
NĂM 2017 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2018**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Đức Giang – CTCP (HĐQT) trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2017 và định hướng hoạt động năm 2018 như sau:

**I. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2017:**

**1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty Đức Giang năm 2017 :**

- Công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

*DVT: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ so sánh % thực hiện năm 2017 với	
					KH	TH 2016
1	Tổng doanh thu	2.770.000	3.055.000	2.957.000	97%	107%
2	Lợi nhuận KT trước thuế	43.100	45.000	45.000	100%	116%
3	Lợi nhuận sau thuế	37.743		40.711		108%
4	Chỉ số EPS	6.106		6.224		102%
5	Cổ tức chi trả dự kiến	30%	30%	35%	117%	117%

- Tình hình tài sản và nguồn vốn công ty năm 2017:

*DVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
I	<b>Tổng tài sản</b>	<b>754.209</b>	<b>728.805</b>
1	Tài sản ngắn hạn	614.210	580.192
2	Tài sản dài hạn	139.998	148.612
II	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>754.209</b>	<b>728.805</b>
1	Nợ phải trả	611.191	550.611
2	Vốn chủ sở hữu	143.005	174.563

- **Về hoạt động SXKD:**

- Đánh giá chung TCT, khối SX và TIDG không đạt kế hoạch tuy có tăng so với cùng kỳ. Lý do là thị trường 6 tháng đầu năm quá khó khăn nên kết quả quá thấp, 6 tháng cuối năm XTTM phát huy hiệu quả nên đã tăng được kim ngạch XNK và đạt 105 triệu USD.
- HĐQT tập trung chỉ đạo phát triển thị trường nội địa, phát triển thương hiệu HERADG, S.PEARL, DGC, PAUL DOUNER,... nên tiêu thụ hàng thời trang của TIDG tăng 140% và TTTT tăng 511% so với cùng kỳ;

- **Về đầu tư :**

Trong năm 2017, Công tác đầu tư thực hiện được một số dự án như sau:

- Đầu tư chiều sâu chủ yếu là máy móc thiết bị công nghệ tại các đơn vị là 41 tỷ và đầu tư mới ở Cty CP Đô lương là 60 tỷ (giai đoạn 1) mang lại hiệu quả giúp năng suất lao động tăng 15-20%, lần đầu tiên Tcty có được nhà máy sx veston hiện đại theo công nghệ Nhật Bản, phục vụ XK và may đo đồng phục hiệu quả;
- Bên cạnh đó HĐQT chỉ đạo tranh thủ chuyển giao CN khi đưa các đơn hàng mới của các khách hàng như Hojeon, Rabboni, ... lần đầu tiên các đơn vị đạt được năng suất 30-40\$/người/ngày giúp ổn định lao động thông qua thu nhập.

## **2. Đánh giá về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị :**

Trong năm 2017, HĐQT Tổng công ty đã duy trì hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT với số lượng thành viên HĐQT là 5 thành viên. Trong đó, HĐQT đã tiến hành họp 6 cuộc họp theo định kỳ,

tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ bước 1 và Niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty trên sàn giao dịch Upcom theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2017. Nội dung các phiên họp thông qua các vấn đề chính sau:

- Trong năm HĐQT cũng đã tiến hành họp đưa ra các phương hướng giải pháp tháo gỡ những khó khăn của Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Bên cạnh đó, HĐQT đã chỉ đạo sát sao trong việc thực hiện việc chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ và thay đổi đăng ký kinh doanh đảm bảo đúng quy định.

- Bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo như các Giám đốc điều hành từ các cán bộ trẻ.

- Triển khai các nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

### **3. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty:**

Trong năm 2017 HĐQT thực hiện tốt việc giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Các nghị quyết và quyết định của HĐQT chỉ đạo Tổng Giám đốc đều phù hợp với phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, chủ tịch HĐQT được quy định tại điều lệ Tổng Công ty và quy định của Pháp luật.

- Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho HĐQT được Ban điều hành thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc quản lý sản xuất kinh doanh, tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh có những chỉ tiêu không hoàn thành theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Cụ thể là:

- Chỉ tiêu doanh thu và XNK đạt 97% và 94%: do thị trường 6 tháng đầu năm biến động không lường trước được; Khối SX chỉ đạt 82% KH do lao động giảm nhiều.

- Kinh doanh nội địa của TIDG chỉ đạt 90%, thay vào đó TTTT tăng 117% KH.

#### **3.1 Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc :**

- Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đức Giang-CTCP.

- Đã tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư với nhiều biện pháp hiệu quả.

- Chủ động trong việc quản lý sản xuất và kinh doanh, đặc biệt chú trọng tới quản lý chất lượng tại nguồn của sản phẩm. Trong năm, Ban Giám đốc công ty đã tổ chức triển khai xây dựng quy trình quản lý nhằm quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm từ khâu nguyên vật liệu đến thành phẩm.

- Kiểm tra rà soát định mức thường xuyên, đưa ra các giải pháp nhằm tiết kiệm chi phí trong sản xuất và trong quản lý nhằm tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, tuy nhiên giá thành sản phẩm mới còn cao, chủ yếu chưa làm chủ được khâu thiết kế.

- Bố trí sản xuất hợp lý, phát huy công suất của máy móc thiết bị, đồng thời tiến hành tích cực công tác cải tiến.

- Cân đối nguồn vốn đảm bảo dòng tiền luân chuyển hợp lý, tiết kiệm chi phí sử dụng vốn.

- Chủ động tìm kiếm thị trường & khách hàng mới thông qua tích cực XTTM để mở rộng thị trường tuy nhiên kim ngạch XK và DT chưa nhiều và hiệu quả chưa cao. Đáng chú ý là XK hàng hóa đi Nga (gần 1 triệu USD), làm ODM cho TT Mỹ là những cố gắng đáng kể và làm cơ sở cho các năm tiếp theo;

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT đảm bảo công tác lãnh đạo và chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty theo quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Tổng Công ty.

### **3.2 Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý khác:**

- Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công. Làm việc có tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công tác quản lý điều hành thuộc lĩnh vực được phân công.

- Luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện các chỉ đạo của Tổng Giám đốc trong công tác quản lý theo chức năng, thực hiện tốt vai trò tham mưu giúp việc cho Tổng Giám đốc.

- Tập thể Ban Tổng giám đốc và các bộ quản lý Tổng Công ty là tập thể đoàn kết, hỗ trợ và giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ điều hành và quản trị có hiệu quả.

#### **4. Thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2017:**

- Tổng số tiền chi thù lao HĐQT : 224.400.000 đ

Trong đó : - Chủ tịch HĐQT : 66.000.000 đ

- Thành viên HĐQT : 39.600.000 đ/Người x 4 = 158.400.000 đ.

- Phụ cấp Thư ký HĐQT : 26.400.000 đ

## **II. Định hướng và Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2018**

### **1. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2018:**

Trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và quốc tế năm 2018 được đánh giá còn tiềm ẩn nhiều khó khăn: các FTA Nga, EU hay CP TPP còn đang ở bước khởi đầu; cạnh tranh về giá cả, lao động rất khốc liệt trong khi lương công nhân và chi phí đầu vào vẫn tăng mạnh;

Để khắc phục những khó khăn và thách thức đặt ra đối với công ty và duy trì được sự tăng trưởng của những năm trước, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2018 như sau:

- Tổng doanh thu: 3.257.000 triệu đồng tăng 10% so 2017, trong đó XK 115 triệu USD; TIDG – 500.000 triệu đồng và TTTT 90.000 triệu đồng tăng 11-38%;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 48.000 triệu đồng tăng 7%
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 42.000 triệu đồng
- Mức chia cổ tức dự kiến: 35%/năm
- Tập trung chỉ đạo công tác đầu tư chiều sâu nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của các đơn vị dự kiến khoảng 80-100 tỷ đồng;
- Chỉ đạo thực hiện tăng vốn lần 2 với số vốn tăng thêm : 8.177.400.000 đ (sau khi tăng vốn điều lệ của Tổng công ty là 80 tỷ đồng).

### **2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2018 :**

#### **2.1 Công tác quản trị:**

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của công ty, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty; hoàn thành các chỉ tiêu của ĐHCĐ thường niên 2018 thông qua.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng quản trị, tập trung hoàn thiện và bổ sung xây dựng, ban hành bổ sung các quy chế quản lý nội bộ, quy định đảm bảo hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành thống nhất và hiệu quả.

- Triển khai và thực hiện tốt các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2018. Tập trung chỉ đạo ban quản lý điều hành thực hiện tốt các nội dung về chất lượng sản phẩm, về kỹ thuật sản xuất, quản lý tài chính hiệu quả và mở rộng thị trường.

- Chỉ đạo Ban quản lý điều hành triển khai kế hoạch phát triển FOB và ODM dần thay thế cho gia công; tập trung trọng điểm công tác thiết kế nhằm chủ động sx sơ mi, quần, hàng dệt kim và veston nam nữ; xây dựng và sản xuất sản phẩm thương hiệu mới đáp ứng nhu cầu của thị trường.

## **2.2 Công tác đầu tư:**

Phần đầu hoàn thành công tác đầu tư được ĐHĐCĐ thông qua. Đồng thời, sát sao hơn nữa việc khai thác hiệu quả của máy móc thiết bị của dự án để hoàn thành tốt công tác SXKD được phê duyệt.

Trên đây là báo cáo của HĐQT đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018.

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Đức Giang - CTCP kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018.

Xin chân thành cảm ơn các Quý vị cổ đông, các quý vị đại biểu và chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Vệ Dũng**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)**

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội ( có hiệu lực từ ngày 01/7/2015 );
- ❖ Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định trong Bản Điều lệ và qui chế hoạt động Ban Kiểm soát Tổng công ty Đức giang – Cty cổ phần;
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện;
- ❖ Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 kết quả giám sát các mặt chiến lược, hoạt động và tài chính của Tổng công ty Đức giang – Cty cổ phần cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2017 với các nội dung chính như sau :

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của Luật doanh nghiệp, Luật kế toán và các văn bản pháp qui có liên quan; kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ, Qui chế tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 của Tổng công ty, cụ thể :

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành qui định về quản trị doanh nghiệp.

- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện qui trình nghiệp vụ trọng yếu của Tổng công ty, nhằm phát hiện những thiếu sót và có ý kiến giải pháp khắc phục.

- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; đồng thời phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán đến Báo cáo tài chính.

- Giám sát việc thực thi Pháp luật của Tổng công ty.



## II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các qui định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo các qui định của Luật Doanh nghiệp, Luật kế toán, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của đại hội cổ đông.

- Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được triệu tập và tổ chức đúng theo qui định của Luật Doanh nghiệp, Luật kế toán, Điều lệ Tổng công ty và Qui chế tổ chức hoạt động của Tổng công ty.

- Các Biên bản họp Hội đồng Quản trị phản ánh nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành viên và được lập theo đúng qui định.

- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị tập trung chủ yếu vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã bám sát tình hình kinh tế trong và ngoài nước để điều hành linh hoạt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, thực hiện cơ cấu loại hình sản xuất, cơ cấu bộ máy, nhân sự của Tổng công ty phù hợp với diễn biến của thị trường để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp.

- Các Quyết định của Ban tổng giám đốc về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế tổ chức, quản lý của Tổng công ty và diễn biến của thị trường ngành may mặc trong và ngoài nước.

- Ban Tổng Giám đốc đã cập nhật, sửa đổi, bổ sung Qui trình nghiệp vụ về Xuất nhập khẩu, Kế toán tài chính... phù hợp với các qui định mới của Nhà nước và yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã tăng cường công tác quản lý, bổ sung đội ngũ nhân viên nghiệp vụ, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng công tác, chủ động ngăn chặn các rủi ro cho Tổng công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã chấp hành các qui định của Pháp luật, qui định của Ủy B Chứng khoán và Sở Giao dịch chứng khoán về chế độ báo cáo và công bố thông tin.

## III. Về thẩm định báo cáo tài chính năm 2017

### 1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017

- Các chỉ tiêu chủ yếu (Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông):

Số TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Năm 2017		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	61.811,6		71.811,6		116,20

<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>		<b>2.168.013</b>		<b>2.053.712</b>		<b>94,69</b>
2.1	DT thu Cấp HH & DV	Tỷ đồng	2.131.474		2.011.731		94,38
2.2	DT Hoạt động tài chính		31.919		33.831		106,00
2.3	Doanh thu khác, TN khác		4.620		8.150		176,40
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận doanh nghiệp trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>43.101</b>	<b>45.000</b>	<b>45.042</b>		<b>104,50</b>
4	Số lao động b/q	Người	2.396		2.206		92,00
5	Thu nhập b/q	1000đ/ng/th	7.024		7.675		109,26
6	Cổ tức	%	30	30	35		116,70
7	Lãi cơ bản trên mỗi CP	VNĐ/CP	6.106		6.224		102%

Năm 2017, thị trường 6 tháng đầu năm rất khó khăn đối với ngành dệt may nó ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Song với chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị với Ban điều hành bằng việc quyết liệt trong khâu xúc tiến thương mại đã làm cho sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm ổn định, một số chỉ tiêu cơ bản của Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017 đều đạt được, đời sống CBCNV vẫn được nâng cao.

#### a. Doanh thu:

Năm 2017 doanh thu và các khoản thu nhập khác đạt 2.054 tỷ đồng, so với năm 2016 là 2.167 tỷ đồng giảm 113 tỷ đồng. Trong đó một số loại hình doanh thu tăng, giảm như sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 119,7 tỷ đồng.
- Thu nhập khác tăng : 3,5 tỷ đồng

#### b. Chi phí:

Tổng chi phí (Giá vốn hàng bán, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác) năm 2017 là 2.008 tỷ đồng, năm 2016 là 2.124 tỷ đồng, giảm 116 tỷ. Trong đó các chi phí chủ yếu tăng giảm như sau:

- Chi phí giá vốn hàng bán : giảm 136,231 tỷ đồng. Mức giảm này giảm nhiều hơn mức giảm doanh thu do Tổng công ty thực hiện quyết liệt công tác tiết kiệm nguyên phụ liệu trong tất cả các khâu từ xây dựng định mức, giá mua nguyên phụ liệu đến khâu thiết kế của hàng FOB và ODM nên Công ty đã tiết kiệm được gần 600.000 usd
- Chi phí tài chính : giảm 4,770 tỷ đồng tương ứng giảm 2,38 %. Chi phí này giảm chủ yếu do giảm lỗ chênh lệch tỷ giá (do mua NPL bằng ngoại tệ).
- Chi phí bán hàng : tăng 14,260 tỷ, chủ yếu là do các nguyên nhân tăng, giảm như sau:

\* Chi phí tăng :

+ Tiền lương tăng : 5,610 tỷ đồng chủ yếu do các nguyên nhân sau:

Tăng lao động của các cửa hàng mới mở, Trung tâm thời trang và Truyền may thời trang; tiền lễ, phép tăng theo mức tăng của lương tối thiểu vùng.

+ Chi phí cửa hàng giới thiệu sản phẩm : tăng 4,5 tỷ do cuối năm 2016 Tổng công ty phát triển và mở rộng cửa hàng giới thiệu sản phẩm 113 Sơn Tây và 168 Lò đúc nên năm 2017 phải hạch toán cả năm chi phí thuê cửa hàng và chi phí sửa chữa

\* Chi phí giảm:

Phí dịch vụ mua ngoài , phí LC và khấu hao cơ bản giảm: : 2,438 tỷ đồng

- Chi phí quản lý doanh nghiệp :

Tổng chi phí Quản lý doanh nghiệp năm 2017 tăng so với 2016 : 12,277 tỷ. Chủ yếu do chi phí tiền lương tăng : 11,390 tỷ đồng do tăng lao động và tăng mức thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

Nhận xét : qua phân tích trên cho thấy các chi phí chung tăng (chi phí quản lý, chi phí bán hàng ), chủ yếu là tăng chi phí tiền lương của cán bộ công nhân viên . Tuy nhiên chi phí này chiếm tỷ lệ nhỏ trong tổng chi phí nên không ảnh hưởng nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

### c. Lợi nhuận:

Doanh thu bán hàng và thu nhập khác năm 2017 của Tổng công ty giảm 5,2 % , tổng chi phí và chi phí khác giảm 5,7 % cho thấy tỷ lệ giảm doanh thu thấp hơn tỷ lệ giảm chi phí .

Lợi nhuận của Tổng công ty năm 2017 đạt 45 tỷ , tăng 2 tỷ so với năm 2016 do các khoản doanh thu và chi phí tăng giảm như phân tích ở trên.

### d. Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức:

Tổng lợi nhuận sau thuế là 40,711 tỷ đồng; TCTy dự kiến chi trả cổ tức 35% trên vốn điều lệ, tương đương 25,134 tỷ đồng.

## 2. Tình hình tài chính:

Năm tài chính 2017 của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 hàng năm và kết thúc vào ngày 31/12 cùng năm, Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo Tài chính năm 2017 do Tổng Công ty lập phản ánh hợp lý và trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

### a-Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Tr.đồng

Mục	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	So sánh 2017/2016	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	754.209	728.805	-25.404	96,63
1.1	Tài sản ngắn hạn	614.210	580.182	-34.028	94,45
	<i>T.đó: Tiền và DT tài chính ngắn hạn</i>	<i>131.062</i>	<i>121.903</i>	<i>-9.159</i>	<i>93,01</i>
	<i>Các khoản phải thu</i>	<i>264.969</i>	<i>197.192</i>	<i>-67.777</i>	<i>74,42</i>
	<i>Hàng tồn kho</i>	<i>217.358</i>	<i>261.097</i>	<i>43.739</i>	<i>120,12</i>
	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>870</i>		<i>-870</i>	
1.2	Tài sản dài hạn	139.998	148.612	8.614	106,15
	<i>Các khoản phải thu dài hạn</i>		<i>3.302</i>	<i>3.302</i>	
	<i>T.đó: TSCĐ</i>	<i>27.275</i>	<i>21.371</i>	<i>-5.904</i>	<i>78,35</i>

	<i>ĐT tài chính dài hạn</i>	100.061	116.658	16.597	116,59
	<i>Chi phí xd cơ bản dở dang</i>	480	542	62	112,92
	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	12.181	6.739	-5.443	55,31
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>754.209</b>	<b>728.805</b>	<b>-25.404</b>	<b>98,80</b>
2.1	Nợ phải trả	611.203	554.242	-56.961	90,68
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>611.191</i>	<i>550.611</i>	<i>-60.580</i>	<i>90,08</i>
	<i>Nợ dài hạn</i>	<i>12</i>	<i>3.630</i>		
2.2	Vốn chủ sở hữu	143.005	174.563	31.558	112,07

Nhận xét:

Năm 2017 một số chỉ tiêu chính có số dư thấp, cao hơn so với năm 2016 cụ thể như sau:

- Hàng tồn kho tăng 43,739 tỷ đồng là do giá trị sản phẩm dở dang đang sản xuất tại các vệ tinh , thành phẩm tồn kho chưa xuất đến tháng 1/2018 mới xuất.
- Nợ phải thu giảm: 67,777 tỷ đồng và nợ ngắn hạn giảm: 60,580 tỷ đồng :do năm 2017 công tác thanh quyết toán với khách hàng mua rất quyết liệt nên Tổng công ty có nguồn tiền để trả nợ vay ngắn hạn Ngân hàng .
- Năm 2017 đầu tư dài hạn khác tăng 16,597 tỷ , cụ thể:
  - + Góp vốn bổ sung vào Công ty Cổ phần Lạc Thủy : 3 tỷ.
  - + Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Giặt là tiết trùng : 5,950 tỷ
  - + Góp vốn bổ sung vào Công ty TNHH may Hưng Nhân : 3,060 tỷ
  - + Góp vốn bổ sung vào Công ty cổ phần Thời trang Phát triển cao : 5,6 tỷ

#### **b- Về đầu tư tài chính:**

- Doanh thu từ hoạt động tài chính của TCty năm 2017 tăng so với năm 2016 là 1,9 tỷ đồng, các nguyên nhân chủ yếu sau :

+ Năm 2017 tỷ giá ngoại tệ của NHNN ít động nên phát sinh chênh lệch tỷ giá các khoản phải thu giảm 2,9 tỷ.

+ Lợi nhuận được chia từ các công ty liên kết năm 2017 tăng: 5,744 tỷ

- Tổng công ty đầu tư góp vốn vào 10 đơn vị gồm 01 công ty con, 09 công ty liên kết và 02 đơn vị đầu tư dài hạn khác , trong đó có 10 đơn vị đã đi vào hoạt động SXKD và 02 đơn vị đang trong quá trình đầu tư.

Tổng công ty góp vốn vào các công ty liên kết có hiệu quả đã nhận được tiền cổ tức trong năm 2017 của các công ty liên kết là 23,480 tỷ đồng.

Trong lĩnh vực đầu tư tài chính, Ban Kiểm soát nhận thấy hoạt động đầu tư của Tổng Công ty là minh bạch, đảm bảo phát triển vốn và an toàn trong công tác đầu tư.

#### **c. Cơ cấu vốn điều lệ của công ty đến 31/12/2017:**

STT	Nội dung	01/1/2017	31/12/2017	tỷ lệ ( %)
-----	----------	-----------	------------	------------

1	Vốn điều lệ	61.811.600.000	71.811.600.000	100
1.1	Vốn góp của Tập đoàn DMVN	22.740.680.000	25.287.630.000	35,21
1.2	Vốn góp của các đối tượng khác	39.070.920.000	46.523.970.000	64,78
	T.đó: Cty CK phố Wall	8.349.800.000	9.685.760.000	13,50
	: Cty TNHH du lịch Mỹ việt	3.578.500.000	3.578.500.000	5
	: Góp vốn của đối tượng khác	27.142.620.000	33.259.710.000	46,31
2	Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000	10.000	
3	Số lượng cổ đông	532	518	

#### **IV. Đánh giá việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội cổ đông:**

Kinh tế thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn và khó có thể dự đoán trước được do có những chính sách của các nước có nhiều thay đổi. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã bám sát định hướng và những nhiệm vụ trọng tâm được nêu tại Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, tìm ra những giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

Kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty vẫn giữ được hiệu quả, tình hình tài chính của công ty lành mạnh, chi phí của công ty hợp lý, tiết kiệm, chính sách huy động và sử dụng vốn của công ty vẫn có hiệu quả.

Ban kiểm soát nhận thấy những khó khăn và sự nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành để có được kết quả trên. Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành về việc đánh giá tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được của Tổng công ty.

#### **V. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :**

Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng trách nhiệm giám sát tình hình tài chính của Tổng công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý của Tổng công ty. Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Trong năm Ban kiểm soát đã họp 4 lần để xem xét số liệu của báo cáo tài chính theo các quý ; kết quả kinh doanh từng quý, năm và thống nhất về nội dung cơ bản của báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát đã trình bày ở các phần trên.

Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2017 : 92.400.000 đ

Trong đó : - Trưởng ban : 39.600.000 đ

- Thành viên : 26.400.000 đ/ người x 2 = 52.800.000 đ

Trong năm 2017 không có thư yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông gửi Ban Kiểm soát.

## **VI. Kiến nghị :**

Ban kiểm soát xin có một số kiến nghị đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung sau :

- Xây dựng chiến lược kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2018 và những năm tiếp theo với các giải pháp tổng thể, dài hạn. Duy trì và nâng cao chất lượng công tác Quản trị nội bộ.
- Trên cơ sở Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc bám sát tình hình thị trường và biến động lao động để quyết định giải pháp sản xuất kinh doanh cho phù hợp, nắm bắt các cơ hội nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Rà soát sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng ban nghiệp vụ một cách hợp lý, phù hợp với trình độ chuyên môn để nâng cao chất lượng công việc trên cơ sở đó cân đối mức lương phù hợp với năng lực của cán bộ công nhân viên.
- Thường xuyên cập nhật hệ thống văn bản pháp qui hiện hành để đáp ứng với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban điều hành và các bộ phận phòng ban trong Tổng Công ty đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình trong năm qua.

Kính trình đại hội đồng cổ đông

**Thay mặt Ban kiểm soát  
Trưởng ban**

**Đào Thị Bích Khánh**

Số: /TT- ĐHĐCĐ

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018

**TỜ TRÌNH****V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức của TCT năm 2017****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức TCT Đức Giang;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD TCT năm 2017;
- Căn cứ vào Nghị quyết cuộc họp HĐQT TCT ngày 9/4/2018.

HĐQT Tổng công ty Đức Giang, trình Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức của TCT năm 2017 như sau:

<i>STT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Năm 2017</i>
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập	<b>45.042.595.948</b>
2	Lợi nhuận không phải tính thuế	23.480.522.995
3	Thuế TNDN phải nộp	<b>4.331.561.184</b>
4	Lợi nhuận ròng	40.771.034.764
	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế	336.188.550
	Lãi chia cho các cổ đông năm (cổ tức dự kiến 35%/năm)	25.134.060.000
5	Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	0
6	Lợi nhuận phân phối các quỹ	0
A	Quỹ khen thưởng 25%	0
B	Quỹ phúc lợi 25%	0
C	Lợi nhuận để lại	15.240.786.214

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Vệ Dũng**





Số: /TT- ĐHĐCĐ

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

- Căn cứ Điều lệ của TCT Đức Giang được xây dựng từ 11/2018 theo luật doanh nghiệp năm 2015 cần sửa đổi bổ sung cho phù hợp với luật doanh nghiệp sửa đổi năm 2014;
- Căn cứ giấy chứng nhận đăng lý doanh nghiệp thay đổi lần thứ 5 ngày 30 tháng 5 năm 2016;
- Căn cứ vào Nghị quyết cuộc họp HĐQT TCT ngày 9/4/2018.

HĐQT Tổng công ty Đức Giang, trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty Đức Giang như sau:

1- Đề xuất đơn vị Kiểm toán:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán Đông Á

2- Giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông.*

*Trân trọng!*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Vệ Dũng**

Số: /TT- ĐHĐCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018

**TỜ TRÌNH****V/v: Thông qua chỉ tiêu kế hoạch năm 2018****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức TCT Đức Giang;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD TCT năm 2017;
- Căn cứ vào Nghị quyết cuộc họp HĐQT TCT ngày 9/4/2018.

HĐQT Tổng công ty Đức Giang, trình Đại hội đồng cổ đông một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 như sau:

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>KH 2018</i>
Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.257
Kim ngạch XK	Tr USD	115
Lợi nhuận	Tỷ đồng	48
Đầu tư MMTB	Tỷ đồng	23,5
Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	63,4
Chia cổ tức	%	35% trên vốn điều lệ 71,811 tỷ đồng

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông.*

*Trân trọng!*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Vệ Dũng**

Số: /TT- ĐHĐCĐ

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty của HĐQT**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

- Căn cứ Điều lệ của TCT Đức Giang được xây dựng từ 11/2018 theo luật doanh nghiệp năm 2015 cần sửa đổi bổ sung cho phù hợp với luật doanh nghiệp sửa đổi năm 2014;
- Căn cứ giấy chứng nhận đăng lý doanh nghiệp thay đổi lần thứ 5 ngày 30 tháng 5 năm 2016;
- Căn cứ vào Nghị quyết cuộc họp HĐQT TCT ngày 9/4/2018.

HĐQT Tổng công ty Đức Giang, trình Đại hội đồng cổ đông quy chế nội bộ về quản trị công ty của HĐQT Tổng công ty Đức Giang với 9 điều như sau:

- Điều 1. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông
- Điều 2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
- Điều 3. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị
- Điều 4. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm Kiểm soát viên
- Điều 5. Thành lập và hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ
- Điều 6. Lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp
- Điều 7. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng giám đốc
- Điều 8. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác.
- Điều 9. Các vấn đề khác (nếu có).

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông.*

*Trân trọng!*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Vệ Dũng**





**GIẤY ỦY QUYỀN  
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Tên tôi là: .....; số CP nắm giữ:.....CP

Địa chỉ : .....

Số CMND : .....ngày cấp.....nơi cấp : .....

Điện thoại : .....Fax .....Email .....

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Đức Giang, nay tôi.

**ĐỒNG Ý ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (bà) : .....

Địa chỉ : .....

Số CMND: .....ngày cấp.....nơi cấp : .....

Điện thoại: .....Fax .....Email .....

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Đức Giang, với tư cách là đại diện cho tất cả các số cổ phần mà tôi đang sở hữu.

Ông (bà).....có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung qui chế làm việc của Đại hội, không được uỷ quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người uỷ quyền.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Đức Giang, được lập thành 2 bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau./.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký & ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký & ghi rõ họ tên)

**TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG  
CÔNG TY CỔ PHẦN**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2018*

**XÁC NHẬN THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

***Kính gửi: Tổng công ty Đức Giang-CTCP***

Họ và tên cổ đông :.....

CMND/Hộ chiếu/GP. ĐKKD số : .....cấp ngày.....tại: .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Số cổ phần hiện đang nắm giữ : .....CP

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty Đức Giang vào ngày 20/4/2018 tại Số 59 phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**CỔ ĐÔNG**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*